**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**KHU VỰC 14**
**TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2025/HS-ST
Ngày: 29 – 9 - 2025

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 14, TỈNH ĐỒNG NAI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Nguyễn Đình Học

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lê Văn Sỹ

2. Bà Nguyễn Thị Hương

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhi - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 14, tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 14, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Thanh Kỳ - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 14, tỉnh Đồng Nai, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 19/2025/HSST ngày 12 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2025/QĐXXST-HS ngày 19/9/2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu Á, sinh ngày: 10 tháng 07 năm 1989 tại tỉnh Thanh Hóa.

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Cán bộ không chuyên trách Ủy ban nhân dân xã -; Trình độ học vấn: 12/12; Nơi cư trú: ấp V, xã L, tỉnh Đồng Nai.

Cha: Nguyễn Hữu T, sinh năm: 1968, Mẹ: Trịnh Thị T1, sinh năm: 1968; Bị cáo có 02 anh em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1991; Vợ: Nguyễn Thị Lam T2 (đã ly hôn); Bị cáo có 01 con sinh năm 2017.

Tiền sự; Tiền án: Không.

Bị cáo Nguyễn Hữu Á bị tạm giữ, tạm giam tại Phân Trại tạm giam khu vực L thuộc Trại tạm giam số 2 - Công an tỉnh Đ từ ngày 30/5/2025 đến ngày 29/8/2025 bị cáo được thay thế biện pháp ngăn chặn từ tạm giam sang cho gia đình bảo lĩnh đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Bị hại:*

1. Ông Nguyễn Văn L, sinh năm: 1954 (Đã chết); Nơi cư trú: Ấp L, xã L, tỉnh Đồng Nai;

*Đại diện hợp pháp:* Nguyễn Minh V, sinh năm 1981, Nguyễn Thị H, sinh năm

1956, Nguyễn Minh T3, sinh năm 1990; Cùng nơi cư trú: Ấp L, xã L, tỉnh Đồng Nai; Nguyễn Thị Cẩm V1, sinh năm 1990, Nguyễn Thị Thanh T4, sinh năm 1954; Cùng nơi cư trú: Xã B, tỉnh Quảng trị; Nguyễn Minh V2, sinh năm 1978; Nơi cư trú: Ấp A, xã L, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

*Đại diện theo ủy quyền:* Ông Nguyễn Minh S, sinh năm 1975; Nơi cư trú: Tổ I, ấp L, xã L, tỉnh Đồng Nai đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng (Có mặt).

2. Bà Vũ Thị L1, sinh năm: 1953 (Đã chết); Nơi cư trú: Ấp L, xã L, tỉnh Đồng Nai;

*Đại diện theo pháp luật:* Nguyễn Thị X (X1), sinh năm 1980; Nơi cư trú: Ấp L, xã L, tỉnh Đồng Nai (Có mặt).

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1968; Nơi cư trú: Ấp V, xã L, tỉnh Đồng Nai (Có mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 25 phút ngày 29/05/2025, Nguyễn Hữu Á đã điều khiển xe ôtô nhãn hiệu Ford, loại Everest, biểm kiểm soát 93A-284.21 chở theo con trai tên Nguyễn Chí K, sinh năm: 2017 từ hướng xã L đến ấp V, xã L, tỉnh Đồng Nai. Khi đến đoạn đường thuộc địa phận tổ E, ấp A, xã L, Á đã điều khiển xe ô tô lấn sang làn đường ngược chiều tông vào xe môtô biểm kiểm soát 93F1-0462 do ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1954, điều khiển chở bà Vũ Thị L1, sinh năm 1953, đang lưu thông phần đường bên phải theo chiều ngược lại. Hậu quả, ông Nguyễn Văn L và bà Vũ Thị L1 tử vong tại chỗ. Sau khi gây tai nạn, Á đến Công an xã L (nay là Lộc T5) đầu thú và khai nhận toàn bộ nội dung sự việc.

- Kết quả khám nghiệm hiện trường và phương tiện: Hiện trường là đoạn đường nhựa liên xã Ấ, xã L, rộng 06 mét, có vạch màu vàng nét đứt phân chia hai làn xe. Vị trí va chạm nằm hoàn toàn bên phần đường bên trái của xe ô tô biển kiểm soát 93A-284.21 (hướng từ L đi L). Xe ô tô nằm ngã nghiêng bên phải trên mương nước, xe mô tô biển kiểm soát 93F1-0462 nằm dưới gầm xe ô tô. Phần đầu đèn trước bên trái của xe ôtô biển kiểm soát 93A-284.21 và đầu đèn chiếu sáng của xe môtô biển kiểm soát 93F1-0462 đều bị bể vỡ, biến dạng từ trước về sau, phù hợp với va chạm.

- Tại kết luận giám định tử thi số 538/KL-KTHS ngày 06/6/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ (nay là Đồng Nai), kết luận: Nạn nhân Vũ Thị L1 tử vong do chấn thương ngực, bụng kín gây giập phổi, giập gan, tràn máu đa khoang, sốc mất máu cấp. Nạn nhân Nguyễn Văn L tử vong do đa chấn thương, giập nát phần mềm lớn, gây vỡ đa xương, giập vỡ đa tạng.

- Tại kết luận giám định số 2701/KL-KTHS ngày 19/6/2025 của Phân viện khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: phân tích gen trên vỏ bọc vô lăng

bằng da màu nâu và dấu vết trên ghế phía trước bên trái (ghế tài) của xe ô tô biển kiểm soát 93A-284.21 được kiểu gen trùng với kiểu gen của Nguyễn Hữu Á.

- Tại kết luận giám định số 544/KL-KTHS ngày 06/6/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ, kết luận: Mẫu máu của Nguyễn Văn L gửi giám định tìm thấy cồn E, nồng độ E là 55,722mg/100ml.

- Tại kết luận giám định số 597/KL-KTHS ngày 27/6/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ, kết luận: 03 tập tin video gửi giám định không bị cắt ghép chỉnh sửa nội dung; Khi xảy ra va chạm tốc độ của xe ô tô là 39 km/h.

- Tại kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 15/6/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện L, kết luận: Giá trị thiệt hại của xe môtô hai bánh biển kiểm soát 93F1-0426 là 3.800.000 đồng và giá trị thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 93A-284.21 là 34.200.000 đồng.

- Kết quả kiểm tra nồng độ cồn và chất ma túy của Nguyễn Hữu Á: Nồng độ cồn trong hơi thở là 0,00 miligam/lít; kết quả xét nghiệm cồn và ma túy tổng hợp trong máu, xác định: Định lượng cồn Ethanol nhỏ hơn trị số bình thường 1.76 milimol/lít và âm tính với ma túy tổng hợp.

- Kết quả tra cứu giấy phép lái xe: Căn cứ phiếu trả lời xác minh số 59/CV-PC08 ngày 30/6/2025 của Phòng C Công an tỉnh Đ trả lời kết quả Nguyễn Hữu Á có giấy phép lái xe hạng B2, số giấy phép 700222012044 do Sở giao thông vận tải tỉnh Đ cấp ngày 11/11/2022.

- Vật chứng, đồ vật thu giữ:

+ 01 xe ôtô nhãn hiệu Ford, loại Everest màu trắng, biểm kiểm soát 93A-284.21, số máy WLAT1378317, số khung: RL05SUHAMDKR20485 bị hư hỏng.

+ 01 xe môtô nhãn hiệu Dream, màu nâu, biểm kiểm soát 93F1-0426, số máy C100ME5031515, số khung C100M5031515 bị hư hỏng.

+ 01 vỏ bọc vô lăng bằng da màu nâu, đường kính 37,5 cm.

+ 01 giấy đăng kí xe ôtô số 93008313 tên chủ xe Nguyễn Hữu T, biểm kiểm soát đăng kí 93A-284.21.

+ 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số DB3521653 biểm kiểm soát đăng kí 93A-284.21.

+ 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô số AD24/0291638 biểm kiểm soát đăng kí 93A-284.21.

+ 01 giấy phép lái xe hạng B2, số G, mang tên Nguyễn Hữu Á.

+ 01 thẻ nhớ hiệu "SanDisk Ultra"; 01 USB hiệu "Kingston".

- Về xử lý vật chứng:

+ Đối với xe ôtô nhãn hiệu Ford, loại Everest màu trắng, biểm kiểm soát 93A-284.21, 01 vỏ bọc vô lăng cùng giấy chứng nhận đăng kí xe ô tô số 93008313, giấy chứng nhận kiểm định số DB3521653 và giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô số AD24/0291638 là tài sản của ông Nguyễn Hữu T (bố của Nguyễn Hữu Á) Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại xe ô tô và giấy tờ liên quan trên cho ông T.

+ Đối với xe môtô nhãn hiệu Dream, màu nâu, biểm kiểm soát 93F1-0426, là tài sản của nạn nhân Nguyễn Văn L. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho người quản lý hợp pháp là ông Nguyễn Minh S (con ông L ủy quyền của gia đình).

+ Đối với 01 giấy phép lái xe hạng B2, số 700222012044 mang tên Nguyễn Hữu Á là vật chứng của vụ án;

+ 01 thẻ nhớ hiệu "SanDisk Ultra"; 01 USB hiệu "Kingston" là vật chứng của vụ án (lưu theo hồ sơ vụ án).

- Về trách nhiệm dân sự: bị cáo Nguyễn Hữu Á đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình nạn nhân Nguyễn Văn L số tiền 220.000.000 đồng và gia đình nạn nhân Vũ Thị L1 số tiền 200.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của nạn nhân L và L1 không yêu cầu thêm về dân sự nên đề nghị không xử lý.

Cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 11/9/2025 của Việt kiểm sát nhân dân Khu vực A, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Hữu Á về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên truy tố như cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 11/9/2025 và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu Á phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Á mức án 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách của án treo là 05 (Năm) năm.

- Xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

T6 trả lại cho Nguyễn Hữu Á: 01 giấy phép lái xe hạng B2, số 700222012044 mang tên Nguyễn Hữu Á.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ đã xử lý vật chứng khác đúng quy định nên đề nghị không tiếp tục giải quyết.

- Trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Hữu Á đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình nạn nhân Nguyễn Văn L số tiền 220.000.000 đồng và gia đình nạn nhân Vũ Thị L1 số tiền 200.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của nạn nhân L và L1 không yêu cầu thêm về dân sự nên đề nghị không xử lý.

Đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ

hình phạt cho bị cáo, xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan, ông Nguyễn Hữu T (cha bị cáo) thay bị cáo bồi thường khắc phục thiệt hại cho gia đình các bị hại tổng số tiền 420.000.000 (Bốn trăm hai mươi triệu) đồng không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền này nên đề nghị không xem xét.

Bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa không tranh luận; đại diện bị hại vắng mặt tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được việc điều khiển xe ô tô vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, tỉnh Đồng Nai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Đồng Nai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa đại diện bị hại vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy, quá trình điều tra, truy tố đã có lời khai của đại diện bị hại, lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo, những người tham gia tố tụng khác và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được kiểm tra, đánh giá tại phiên tòa và tại phiên tòa đã có đại diện theo ủy quyền có mặt tham gia phiên tòa, đảm bảo quyền và và lợi ích hợp pháp của đương sự nên việc vắng mặt họ không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng đại diện bị hại; khi cần thiết, Hội đồng xét xử sẽ công bố bản khai tại phiên tòa.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hữu Á thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, như sau:

Khoảng 13 giờ 25 phút ngày 29/05/2025, Nguyễn Hữu Á điều khiển xe ôtô biển kiểm soát 93A-284.21 lưu thông từ hướng xã L đi ấp V, xã L, tỉnh Đồng Nai. Khi đến đoạn đường thuộc địa phận tổ E, ấp A, xã L, Á đã điều khiển xe ô tô lấn sang phần đường ngược chiều tông vào xe môtô biển kiểm soát 93F1-0462 do ông Nguyễn Văn L điều khiển chở bà Vũ Thị L1 đang lưu thông đúng phần đường theo hướng ngược lại, làm ông Nguyễn Văn L và bà Vũ Thị L1 tử vong tại chỗ. Sau khi gây tai nạn, Á đến Công an xã L đầu thú khai nhận về hành vi phạm tội của mình.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với Biên bản hiện trường, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Bản kết luận giám định pháp y về tử thi, Biên bản khám nghiệm phương tiện, phù hợp với vật chứng của vụ án. Như vậy, có căn cứ xác định:

Hành vi điều khiển xe ô tô lấn sang phần đường ngược chiều tông vào xe môtô biển kiểm soát 93F1-0462 do ông Nguyễn Văn L điều khiển chở bà Vũ Thị L1 đang lưu thông đúng phần đường theo hướng ngược lại, làm ông Nguyễn Văn L và bà Vũ Thị L1 tử vong tại chỗ trên của Nguyễn Hữu Á đã phạm vào quy định tại khoản 1 Điều 10 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024 và phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

***Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ***

*1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:*

*a) ……*

*đ) Làm chết 02 người;*

[4] Hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu Á điều khiển phương tiện giao thông xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ lưu thông lấn sang phần đường của phương tiện đi ngược chiều là nguy hiểm cho xã hội, gây tại nạn cho ông Nguyễn Văn L và bà Vũ Thị L1 tử vong. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, sau khi xảy ra tai nạn bị cáo đã tác động gia đình khắc phục, bồi thường thiệt hại cho gia đình các bị hại số tiền 420.000.000 (Bốn Trăm hai mươi triệu) đồng, gia đình các bị hại bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xin cho bị cáo được hưởng án treo; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo chủ động ra đầu thú; bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo và vợ đã ly hôn nhau, trực tiếp nuôi con nhỏ (sinh năm 2017); quá trình công tác bị cáo có thành tích xuất sắc và được tặng bằng khen và nhiều giấy khen, gia đình cố công với cách mạng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự như trên, không có tình tiết tăng nặng; là lao động chính trong gia đình, trực tiếp nuôi con nhỏ; người phạm tội đầu thú, có nơi cư trú rõ ràng nên chỉ cần áp dụng mức hình phạt đầu khung của khung hình phạt áp dụng và không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) về án treo để cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo tự cải tạo, rèn luyện dưới sự giám sát, giáo dục của gia đình và chính quyền địa phương nơi bị cáo sinh sống, cũng đảm bảo phòng ngừa tội phạm; thể hiện sự khoan hồng, nhân văn của pháp luật đối với người phạm tội vô ý và ăn năn hối cải.

[5] Xử lý vật chứng: Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị xử lý vật chứng như trên là có căn cứ nên chấp nhận;

Các vật chứng khác, quá trình điều tra đã giải quyết, xử lý xong, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ý kiến nên không xem xét.

[6] Trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết, bị cáo, gia đình bị cáo và gia đình bị hại đã giải quyết xong và không yêu cầu gì thêm nên không xem xét, giải quyết.

Tại phiên tòa ông Nguyễn Hữu T (Cha bị cáo) đã thay bị cáo bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình các bị hại và không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại số tiền này nên không giải quyết.

[7] Án phí: Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[8] Tại phiên tòa quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

***Vì các lẽ trên,***

## QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu Á phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2/ Hình phạt và điều luật áp dụng:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015 ( sửa đổi bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Á mức án 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách của án treo là 05 (Năm) năm kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Hữu Á cho Ủy ban nhân dân xã xã L, tỉnh Đồng Nai quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án này và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

3/ Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

T6 trả lại cho Nguyễn Hữu Á: 01 giấy phép lái xe hạng B2, số 700222012044 mang tên Nguyễn Hữu Á.

*(Theo mô tả như Biên bản giao nhận vật chứng số NK 2025/019 ngày 25/9/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 14, tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 11/QĐ-VKS ngày 01/7/2025 của Cơ quan Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 14, tỉnh Đồng Nai về chuyển vật chứng).*

3/ Trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra đã giải quyết, xử lý xong nên không giải quyết.

4/ Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Hữu Á phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện các bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; Đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết theo quy định để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp trên xét xử theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
*- TAND Tỉnh Đồng Nai*;
*- VKSND Tỉnh Đồng Nai;*
*- Phòng HSNC CA tỉnh Đồng Nai;*
*- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;*
*- VKSND KV 14, tỉnh Đồng Nai;*
*- THADS tỉnh Đồng Nai;*
*- Phòng THADS KV 14, tỉnh Đồng Nai;*
*- Phân trại tạm giam KV Lộc Ninh,*
*thuộc trại tạm giam số 2 – Công an tỉnh Đồng Nai;*
*- UBND xã Lộc Tấn, tỉnh Đồng Nai.*
*- Bị cáo; Đại diện của bị hại;*
*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;*
*- Lưu hồ sơ vụ án;*
*- Lưu VT.(.....)*

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Đình Học